

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CT  
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-8-2022

V/v “Tranh chấp về ly hôn; nuôi con”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH AN GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Mỹ Linh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Quế Minh;

2. Ông Phạm Thạch Út.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kim Sơn - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa:** Bà **Lê Thị Tố Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 213/2022/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc: “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/7/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Kiều V, sinh năm 1985 (có mặt);

Cư trú: Số 447, tổ 13, khóm VL, thị trấn VB, CT, An Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H (H), sinh năm 1980 (vắng mặt);

Cư trú: Kinh TL, ấp VP, xã VA, huyện CT, An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Kiều V trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn vào năm 2006, hôn nhân xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã VA, huyện CT ngày 16/11/2006. Sau khi cưới chị về làm dâu bên nhà chồng được 03 năm, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, đến năm 2010 chị bỏ về nhà mẹ ruột để sống, khi đó anh H có đến năn nỉ để hàn gắn vợ chồng thì chị có quay lại để vợ chồng cùng lo cho con, lúc này vợ chồng về sống bên gia

đình mẹ chị. Đến năm 2018 chị có kêu anh H ra cất nhà ở riêng, nhưng anh H không đồng ý, sau đó phát sinh mâu thuẫn, có nhiều bất đồng về quan điểm sống, nguyên nhân do chồng chỉ quan tâm, lo cho gia đình bên anh H nhiều hơn, không lo cho chị và hai con, anh H còn thường xuyên chửi chị nói lời thô tục, không tôn trọng chị, vợ chồng thường xuyên cãi nhau nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và ly thân từ 04 năm nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về quan hệ con chung, cấp dưỡng: Có 02 con chung tên Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 16/11/2007 và Nguyễn Thảo V, sinh ngày 07/02/2015. Hiện hai cháu đang sống với chị; chị V yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu Nguyễn Hữu Th và Nguyễn Thảo V, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

\* *Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn H:* Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến gia đình nhằm tạo điều kiện hòa giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng anh H đều vắng mặt không lý do. Tại Biên bản xác minh ngày 24/6/2022 (BL 44) thể hiện anh Nguyễn Văn H có nơi cư trú tại ấp VQ, xã VA, huyện CT, tỉnh An Giang; Do bận đi làm nên anh Nguyễn Văn H thường xuyên không có mặt tại nhà và không gửi văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Kiều V.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Kiều V xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh H; Về con chung yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 cháu Nguyễn Hữu Th và Nguyễn Thảo V, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh H: Vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Kiều V, giải quyết cho chị V được ly hôn với anh Nguyễn Văn H; về con chung: Giao cháu Thảo V và Hữu Th cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng anh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị V không yêu cầu; về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị V phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị Kiều V và anh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16 tháng 11 năm 2006 tại Ủy ban nhân dân xã VA, huyện CT nên được pháp luật công nhận là vợ chồng theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Nay vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nên chị V yêu cầu ly hôn với anh H. Anh H có hộ khẩu thường trú ở ấp VQ, xã VA, huyện CT, tỉnh An Giang. Căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh An Giang.

- Về sự có mặt của đương sự: Anh Nguyễn Văn H là bị đơn trong vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan là từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình được pháp luật bảo vệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kiều V xác nhận cuộc sống hôn nhân thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau khi cưới, vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, đến 2010 chị bỏ về nhà mẹ ruột sống, anh H có đến năn nỉ thì chị đồng ý hàn gắn đoàn tụ. Nhưng đến năm 2020 vợ chồng lại phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị V yêu cầu được ly hôn với anh H.

Xét thấy, cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị V và anh H đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, cuộc sống chung không hòa hợp, chị V đã nhiều lần cho anh H có cơ hội sửa lỗi, nhưng anh H vẫn không thay đổi mà còn thường xuyên cãi nhau càng làm cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nên tình cảm vợ chồng giữa hai người không còn tồn tại. Quá trình giải quyết anh H có đến dự phiên hòa giải lần đầu, anh có trình bày nguyện vọng là muốn chị V cho anh cơ hội để sửa đổi nhằm hàn gắn vợ chồng tạo mái nhà hạnh phúc cho con, nhưng phía chị V vẫn kiên quyết ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần để động viên cũng như tạo cơ hội cho anh chị đoàn tụ, tuy nhiên, phía anh H đã vắng mặt không lý do. Chị V xác định, trong khoảng thời gian này anh H không hề sửa đổi hay đến năn nỉ để hàn gắn tình cảm vợ chồng mà chỉ đến cự cãi với chị.

Mặt khác, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhiều lần nhưng anh H vẫn không có văn bản thể hiện ý kiến hay có nguyện vọng là muốn duy trì quan hệ hôn nhân với chị V. Sau đó anh vẫn không ăn năn mà có thái độ không tôn trọng mà cự cãi với chị V tại phiên hòa giải, Tòa án đã động viên giải thích nhưng anh H đã tự ý bỏ về.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân của chị V và anh H đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Kiều V là được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

[3] Về quan hệ con cái, cấp dưỡng: Chị Phạm Thị Kiều V thừa nhận giữa chị và anh Nguyễn Văn H có tên Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 16/11/2007 và Nguyễn Thảo V, sinh ngày 07/02/2015, mặt khác giấy khai sinh của cháu cũng đã thể hiện rõ điều này. Do đó cần công nhận cháu Hữu Th và Thảo V là con chung của chị V và anh H. Hiện hai cháu đang sống với chị; sau khi ly hôn, chị V yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hữu Th và Nguyễn Thảo V. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi anh, chị không còn sống chung nữa thì hai cháu Hữu Th và Thảo V sống với chị V. Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của hai cháu thì các cháu đều có nguyện vọng được sống với mẹ (BL 26 - 28). Tuy quá trình giải quyết anh H có yêu cầu được nuôi chị V, nhưng chị V lại có nguyện vọng được sống với mẹ. Mặt khác, chị V là con gái nên cần có sự chăm sóc của người mẹ sẽ phù hợp hơn. Do đó, để ổn định tâm lý và đảm bảo phát triển cuộc sống cho các cháu, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Kiều V là được tiếp tục nuôi cháu Thiện và Thảo V.

[4] Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phạm Thị Kiều V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của các bên và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, tuy nhiên khi điều kiện kinh tế và điều kiện nuôi con có thay đổi thì các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng trong một vụ kiện khác.

Anh Nguyễn Văn H có quyền tới lui, thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

[5] Về quan hệ tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Do chị Phạm Thị Kiều V có yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn H nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điều 9, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình 2014;

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, 228, Điều 271, Điều 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử:*

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Kiều V được ly hôn với anh Nguyễn Văn H (H). Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 66, ngày 16/11/2006 do Ủy ban nhân dân xã VA (huyện CT, An Giang) cấp không còn giá trị pháp lý.

2. Về quan hệ con cái, cấp dưỡng: Công nhận 02 cháu tên Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 16/11/2007 và Nguyễn Thảo V, sinh ngày 07/02/2015 là con chung của chị Phạm Thị Kiều V và anh Nguyễn Văn H (H);

+ Tiếp tục giao cháu Nguyễn Hữu Th và Nguyễn Thảo V cho chị Phạm Thị Kiều V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (hiện cháu Thiện, Thảo V đang sống chung với chị V); Anh Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Phạm Thị Kiều V, do chị V không yêu cầu;

+ Chị Phạm Thị Kiều V cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở anh Nguyễn Văn H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về quan hệ tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị Kiều V phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0003120 ngày 22/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, An Giang, được khấu trừ nên chị V đã nộp xong.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Kiều V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND.CT;
- Chi cục THADS.CT;
- UBND xã VA;
- Phòng KTNV và THA;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Mỹ Linh**



















